

Số: 432/TB-SYT

Bắc Ninh, ngày 23 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2 023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của **12** cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:

1. Phòng khám đa khoa Thuận An thuộc Công ty TNHH Y Dược Thuận An (Địa chỉ: Thôn Cầu Đào, xã Nhân Thắng, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260722-180029.

Danh sách đăng ký hành nghề số 2207/CV-YDT ngày 22/7/2026; Tổng số người hành nghề: 64 người; Bổ sung 02; Điều chỉnh thông tin: 01; Giảm: 01.

2. Phòng khám đa khoa BS Đăng Khoa thuộc Công ty cổ phần Bệnh Viện Quốc Tế (Địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường Yên Dũng, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260722-180013.

Danh sách đăng ký hành nghề số 11/PKĐKĐK ngày 22/7/2026; Tổng số người hành nghề: 41; Bổ sung 01, điều chỉnh thông tin: 01

3. Phòng khám đa khoa Thịnh Vượng trực thuộc Công ty TNHH dịch vụ Y tế Anh Thơ (Địa chỉ: Tỉnh lộ 281, thôn Tỳ Điện, xã Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260721-180023

Danh sách đăng ký hành nghề số 78/PKĐKTV ngày 20/7/2026; Tổng số người hành nghề: 23 người; điều chỉnh thông tin: 04; Thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám (Bác sĩ Phạm Thị Nét, chứng chỉ hành nghề số 003069/HD-CCHN do Sở Y tế Hải Dương (cũ) cấp ngày 24/10/2013 thay cho Bác sĩ Nguyễn Văn Hải, chứng chỉ hành nghề số 4275/BN-CCHN do Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 06/7/2017. Kể từ ngày 25/7/2026).

4. Phòng khám đa khoa Bắc - Hà Medic trực thuộc Công ty TNHH y dược Bắc - Hà Medic (Địa chỉ: Lô LA, đường Hùng Vương, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260723-180006.

Danh sách đăng ký hành nghề số 20/PKBHM ngày 20/7/2026; Tổng số người hành nghề: 46 người; Bổ sung 01, điều chỉnh thông tin: 01.

5. Phòng khám đa khoa Bảo Minh thuộc Công ty cổ phần y tế Bảo Minh (Địa chỉ: số 4C, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260723-180034.

Danh sách đăng ký hành nghề số 23/PKBM ngày 20/7/2026; Tổng số người hành nghề: 43 người; Bổ sung 02.



6. Phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt nha khoa Thùy Anh thuộc Công ty CP nha khoa Thùy Anh Bắc Giang (Địa chỉ: 269, Hoàng Văn Thụ, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260720-180042

Danh sách đăng ký hành nghề số 11/PKRHM-NKTA ngày 20/7/2026; Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 06 người; Giảm 01.

7. Bệnh viện đa khoa Bắc - Thăng Long thuộc Công ty TNHH Y Dược Bắc Thăng Long (Địa chỉ: Tân Tiến, phường Chũ, tỉnh Bắc Ninh), Mã hồ sơ: H05.21-260720-180015.

Danh sách đăng ký hành nghề số 16/BVĐKBTL ngày 20/7/2026; Tổng số người hành nghề: 137 người; Bổ sung 08.

8. Bệnh viện đa khoa Ngã Tư Hồ thuộc Công ty TNHH Y tế Thành Bắc (Địa chỉ: Số 5, TDP Bến Hồ, phường Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260720-180010.

Danh sách đăng ký hành nghề số 12.2026/BVĐKNTH ngày 19/7/2026; Tổng số người hành nghề: 100 người; Bổ sung 01, điều chỉnh thông tin: 01 Giảm 01.

9. Bệnh viện đa khoa Quốc tế Hà Nội - Bắc Giang thuộc Công ty cổ phần Y dược Tân Trường Sinh (Địa chỉ: Tổ dân phố Phú Mỹ 2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260723-180008.

Danh sách đăng ký hành nghề số 120/BVĐKHNBG ngày 23/7/2026; Tổng số người hành nghề: 171 người; điều chỉnh thông tin: 02.

10. Bệnh viện đa khoa Anh Quất cơ sở 2 thuộc Công ty TNHH Bệnh viện đa khoa Anh Quất (Địa chỉ: Tòa 1.4, Khu hành chính dịch vụ 1, cụm công nghiệp Nội Hoàng, phường Tiên Phong, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260720-180031.

Danh sách đăng ký hành nghề số 15/BVĐKAQ2 ngày 20/7/2026; Tổng số người hành nghề: 112 người; Bổ sung 01, Giảm 01.

11. Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 1 (Địa chỉ: Đường Lê Lợi, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260723-180016.

Danh sách đăng ký hành nghề số 150/BC-BVĐK ngày 22/7/2026; Tổng số người hành nghề: 860 người; điều chỉnh thông tin; 03: Giảm 1.

12. Trạm Y tế Đa Mai (Địa chỉ: Tổ dân phố Thanh Mai, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260722-180021.

Danh sách đăng ký hành nghề số 137/TYT-KCB ngày 22/7/2026; Tổng số người hành nghề tại Trạm, Điểm trạm: 20 người; Giảm 01.

(chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)

*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ các thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị Sở Y tế đăng tải Danh sách đăng ký hành nghề.

- Lưu trữ hồ sơ của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề và các tài liệu minh chứng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Trên đây là Thông báo của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh./.

Nơi nhận: *SKP*

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Các cơ sở KBCB có tên trên;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN.



**KIỂM GIÁM ĐỐC
PHÒNG KIỂM ĐỐC**

Nguyễn Thị Thu Hương

CÔNG TY TNHH Y DƯỢC THUẬN AN
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA THUẬN AN
---oOo---
Số : 2207/CV-YDTA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
-----oOo-----

Bắc Ninh, ngày 22 tháng 07 năm 2026

Kính gửi: - Sở Y Tế Bắc Ninh
- Phòng Quản lý hành nghề

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh chữa bệnh: Phòng khám đa khoa Thuận An (thuộc Công ty TNHH Y Dược Thuận An, Mã số thuế: 2300997678
2. Thông tin GPHD: số 960/BN-GPHD ngày 29/12/2025, địa điểm hành nghề: Thửa đất số 568-569-572-574-575, tờ bản đồ số 32, thôn Cầu Đào, xã Nhân Thắng, tỉnh Bắc Ninh;
3. Thời gian hoạt động: Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần
4. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: Bác sĩ Nguyễn Xuân Duyệt, CCHN số: 000656/BN-CCHN cấp ngày 02/04/2013; CCCD số: 038056020650
5. Thông tin người đại diện theo pháp luật: Trần Hồng Giang, CCCD số: 001076001189
6. Thông tin liên hệ: 0222.3904115
7. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt gồm 8 chuyên khoa: Nội, ngoại, nhi, tai mũi họng, y học cổ truyền - phục hồi chức năng, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh
8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số hành nghề (Cũ + mới): 64; Số người hành nghề bổ sung: 2; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 1; Thối hành nghề: 1

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)	Số giấy phép hành nghề (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (10)	Ghi chú (11)
A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI)											
1	Nguyễn Xuân Duyệt	Bác sỹ đa khoa Nội, Nhi (1990) ; Chứng nhận định hướng chuyên ngành Chẩn đoán Xquang (1996); Chứng chỉ Nâng cao kỹ năng lâm sàng chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh (2003); Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa định hướng về Tim mạch (2018); Chứng chỉ đào tạo Nội soi tiêu hóa trên (2023).	000656/BN-CCHN cấp ngày 02/04/2013	KB,CB chuyên khoa nội, Nhi	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội-nhi; thực hiện kỹ thuật, đọc và ký kết quả nội soi tiêu hóa trên, thực hiện kỹ thuật, đọc và ký kết quả Xquang	Người chịu trách nhiệm CMKT cơ sở	Phòng Khám Nội	Ngày 15/11/2018 (HDLĐ số 11/2018 ngày 15/11/2018)	Không	
2	Đỗ Thị Minh Hương	Bác Sỹ đa khoa (1997); Chuyên khoa cấp I chuyên ngành Truyền Nhiễm (2012); Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa định hướng chuyên ngành Nội Tiết (2018); Chứng chỉ đào tạo Khám Nội soi Tai-Mũi-Họng (2024)	0002051/BN-CCHN cấp ngày 02/01/2014	KB,CB chuyên khoa nội	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa nội, thực hiện kỹ thuật, đọc và ký kết quả nội soi Tai - Mũi - Họng		Phòng Khám Nội	Ngày 01/05/2020 (HDLĐ số 15/2020 ngày 01/05/2020)	Không	



TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)	Số giấy phép hành nghề (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (10)	Ghi chú (11)
3	Phạm Ngọc Phóng	Bác sỹ Y học cổ truyền (2018); Chứng chỉ chuyên khoa định hướng chuyên khoa Nội (2019); Chứng chỉ khóa học Chẩn đoán và xử trí bệnh nhân cấp cứu ban đầu (2019); Chứng chỉ đào tạo Gây mê hồi sức (2020); Chứng chỉ đào tạo Nội tiết cơ bản (2023); Chứng chỉ đào tạo Siêu âm tổng quát (2023).	002560/BN-CCHN cấp ngày 20/03/2020	KBCB chuyên khoa YHCT; Bổ sung PVHN Chuyên khoa Nội tại QĐ số 140/QĐ-SYT ngày 22/03/2021	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa nội, thực hiện kỹ thuật, đọc và ký kết quả siêu âm tổng quát	Trưởng PK Nội	Phòng Khám Nội	Ngày 14/08/2021 (HDLĐ số 83/2021 ngày 02/11/2021)	Không	
4	Nguyễn Thị Ngọc	Bác sỹ y khoa (2023); Giấy xác nhận thực hành chuyên khoa Nội khoa tại BV đa khoa tỉnh Bắc Ninh (2025); Chứng chỉ đào tạo kỹ thuật chuyên môn: Nội soi Tai Mũi Họng cơ bản (2025)	00379/BN-GPHN cấp ngày 14/04/2025	Chuyên khoa Nội khoa	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội , thực hiện kỹ thuật, đọc và ký kết quả Nội soi Tai Mũi Họng		Phòng Khám Nội	Ngày 16/04/2025 (HDLĐ số 8/2025 ngày 16/04/2025)	Không	
5	Nguyễn Thị Thơm	Bác sỹ y khoa (2023)	000384/BN-GPHN cấp ngày 22/04/2026	Chuyên khoa Nội khoa	Từ 06h30 đến 17h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội		Phòng Khám Nội	Ngày 21/07/2026 (HDLĐ số 22/2026 ngày 21/07/2025)	Không	Bổ sung mới
6	Nguyễn Thị Thành	Bác sỹ đa khoa (2001); Bác sỹ Nội trú chuyên ngành Nội khoa; Thạc sỹ Nội Khoa (2009); Tiến sỹ chuyên ngành Nội Khoa (2024); Chứng chỉ Siêu âm Doppler tim; Chứng chỉ siêu âm Doppler Mạch máu (2018), Chứng chỉ siêu âm tổng quát (2015); Chứng chỉ Nội soi tai mũi họng (2017); Chứng chỉ Tiêm khớp cơ bản (2023)	002542/BYT-CCHN cấp ngày 28/12/2012	KB,CB chuyên khoa Nội tổng hợp, lão khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, Chủ Nhật hàng tuần, các ngày nghỉ lễ.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội, thực hiện kỹ thuật, đọc và ký kết quả nội soi tai mũi họng		Phòng Khám Nội	Ngày 15/11/2018 (HDLĐ số 17/2023 ngày 01/01/2023)	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Từ 07h00 đến 17h00) tại Bệnh viện Lão khoa trung ương và Bệnh viện Đại học Y Hà Nội	
7	Bùi Thị Hương	Bác sỹ đa khoa (2021); Thạc sỹ Nội Khoa (2023)	000524/NĐ-GPHN cấp ngày 16/09/2024	KB,CB chuyên khoa Nội khoa	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, Chủ Nhật hàng tuần, các ngày nghỉ lễ.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội		Phòng Khám Nội	Ngày 05/04/2025 (HDLĐ số 7/2025 ngày 05/04/2025)	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Từ 07h00 đến 17h00) tại Bệnh viện Nhiệt đới trung ương cơ sở 2 Đông Anh	
8	Nguyễn Đăng Việt	Bác sỹ đa khoa (2009); Chứng chỉ Siêu âm Tổng quát (2010); Chuyên khoa 1 Nội khoa (2015);	000792/BN-CCHN cấp ngày 29/05/2013	KB, CB Nội tổng hợp	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, Chủ Nhật hàng tuần, các ngày nghỉ lễ.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội		Phòng Khám Nội	Ngày 29/11/2025 (HDLĐ số 31/2025 ngày 26/11/2025)	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Từ 07h00 đến 17h00) tại Trung tâm y tế huyện Lương Tài	
9	Lê Đăng Toàn	Bác sỹ đa khoa (2011); Chứng chỉ định hướng chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh (2011); Chứng chỉ Siêu âm Doppler mạch máu (2024); Chứng chỉ Siêu âm Doppler tim (2024)	000385/HD-CCHN cấp ngày 21/03/2013	KB,CB chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Phụ trách bộ phận CĐHA	Bộ phận Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 24/12/20223 (HDLĐ số 1201/2023 ngày 24/12/2023)	Không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)	Số giấy phép hành nghề (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (10)	Ghi chú (11)
10	Đỗ Thị Bắc	Bác sỹ y học cổ truyền (2015); Chứng chỉ định hướng chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh (2017); Chứng chỉ đào tạo Siêu âm Doppler mạch máu (2025)	035406/HNO-CCHN cấp ngày 01/07/2022	KB,CB chuyên khoa YHCT	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa YHCT, Thực hiện kỹ thuật, ký và đọc kết quả Chẩn đoán hình ảnh, thực hiện đọc kết luận, ký kết quả kỹ thuật Siêu âm Doppler mạch máu		Bộ phận Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 01/04/2024 (HĐLĐ số 22/2024 ngày 01/04/2024)	Không	
11	Đoàn Văn Bảy	Bác sĩ đa khoa (2005); Chuyên khoa cấp I chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh (2015); Chứng chỉ Điện tim và nội soi thực quản - dạ dày - tá tràng cơ bản (2010); Chứng chỉ nội soi đại tràng (2021)	000667/BN-CCHN cấp ngày 16/04/2013	KB,CB chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, Chủ Nhật hàng tuần, các ngày nghỉ lễ.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh, thực hiện kỹ thuật, đọc và ký kết quả nội soi tiêu hóa		Bộ phận Chẩn đoán hình ảnh-thăm dò chức năng	Ngày 26/06/2019 (HĐLĐ số 18/2019 ngày 26/06/2019)	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Từ 07h00 đến 17h00) tại Trung tâm y tế huyện Lương Tài	
12	Bùi Đình Trụ	Bác sỹ Y khoa (1991); Chuyên khoa cấp I Y tế công cộng (2003)	0003315/BN-CCHN cấp ngày 24/08/2015	KB,CB chuyên khoa ngoại	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa ngoại	Trưởng PK Ngoại	Phòng khám Ngoại	Ngày 01/06/2022 (HĐLĐ số 12/2023 ngày 01/01/2023)	Không	
13	Lê Nho Quang Trung	Bác sỹ y khoa (2021); Xác nhận thực hành chuyên khoa nhi khoa (2023)	000255/BN-GPHN cấp ngày 27/11/2024	KB,CB chuyên khoa Nhi	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nhi	Trưởng PK Nhi	Phòng Khám Nhi	Ngày 06/12/2024 (HĐLĐ số 54/2024 ngày 06/12/2024)	Không	Phân công nhiệm vụ Trưởng PK Nhi (từ 1/8/2026)
14	Ngô Cao Trọng	Bác sỹ y học cổ truyền (2016); Chứng chỉ định hướng chuyên khoa chuyên ngành Phục hồi chức năng (2018)	005691/BN-CCHN cấp ngày 26/04/2021,	KB,CB bằng YHCT; bổ sung PVHN chuyên khoa PHCN theo Quyết định số 317/QĐ-SYT ngày 27/05/2021	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Bác sỹ KBCB YHCT & PHCN	Trưởng PK YHCT-PHCN	Phòng YHCT-PHCN	Ngày 10/10/2022 (HĐLĐ số 34/2022 ngày 01/10/2022)	Không	
15	Trần Văn Tú	Bác sỹ y học cổ truyền (2020); Chứng chỉ định hướng chuyên khoa chuyên ngành Phục hồi chức năng (2023)	006027/BN-CCHN cấp ngày 24/06/2022,	KB,CB bằng YHCT; bổ sung PVHN chuyên khoa PHCN theo Quyết định số 310/QĐ-SYT ngày 01/02/2024	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Bác sỹ KBCB YHCT & PHCN		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 21/03/2024 (HĐLĐ số 12/2024 ngày 01/03/2024)	Không	
16	Ngô Thị Ngọc Khuê	Bác sỹ y học cổ truyền (2013)	004399/TNG-CCHN cấp ngày 17/11/2015	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa YHCT		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 21/03/2024 (HĐLĐ số 14/2024 ngày 06/03/2024)	Không	
17	Nguyễn Thị Phương	Bác sỹ y học cổ truyền (2020)	005495/NB-CCHN cấp ngày 01/03/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa YHCT		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 01/05/2024 (HĐLĐ số 23/2024 ngày 01/06/2024)	Không	
18	Phạm Minh Sơn	Bác sỹ y học cổ truyền (2018); Chứng chỉ định hướng chuyên khoa chuyên ngành Nội (2019)	0003880/HNA-CCHN cấp ngày 09/12/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa YHCT		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 30/05/2024 (HĐLĐ số 24/2024 ngày 01/06/2024)	Không	
19	Tổng Thị Hoa	Bác sỹ y học cổ truyền (2021); Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa Phục hồi chức năng cơ bản (2026)	009022/BG-CCHN cấp ngày 23/06/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa YHCT, thực hiện kỹ thuật chuyên khoa Phục hồi chức năng		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 15/10/2024 (HĐLĐ số 45/2024 ngày 12/10/2024)	Không	

9767
 SỞ Y TẾ
 TỈNH
 Y DƯỢC
 THUẬN
 TỈNH BẮC

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)	Số giấy phép hành nghề (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (10)	Ghi chú (11)
20	Nguyễn Thị Ngân	Bác sỹ y học cổ truyền (2017); Chứng chỉ định hướng chuyên khoa chuyên ngành Phục hồi chức năng (2019)	005702/BN-CCHN cấp ngày 26/04/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; bổ sung PVHN chuyên khoa PHCN theo Quyết định số 520/QĐ-SYT ngày 12/08/2021	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Bác sỹ KCB YHCT & PHCN		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 03/04/2025 (HDLĐ số 6/2025 ngày 01/04/2025)	Không	
21	Nguyễn Thị Thuý Hương	Bác sỹ y học cổ truyền (2022); Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa Phục hồi chức năng cơ bản (2026)	000462/BG-GPHN cấp ngày 01/10/2024	Y học cổ truyền	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Bác sỹ KCB chuyên khoa YHCT, thực hiện kỹ thuật chuyên khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 26/04/2025 (HDLĐ số 11/2025 ngày 26/04/2025)	Không	
22	Lê Hương Quỳnh	Bác sỹ y học cổ truyền (2021),	0099/HD-CCHN cấp ngày 17/10/2023	Y học cổ truyền	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Bác sỹ KCB chuyên khoa YHCT		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 29/11/2025 (HDLĐ số 33/2025 ngày 29/11/2025)	Không	
23	Nguyễn Thị Mai	Bác sỹ y học cổ truyền (2025)	001701BN-GPHN cấp ngày 08/06/2026	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Bác sỹ KCB chuyên khoa YHCT		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 26/06/2026 (HDLĐ số 15/2026 ngày 26/06/2026)	Không	
24	Lê Văn Trà	Bác sỹ y học cổ truyền (2011); Chứng chỉ định hướng chuyên khoa chuyên ngành Phục hồi chức năng (2017); Chuyên khoa cấp 1 chuyên ngành Y học cổ truyền (2018), Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa Phục hồi chức năng (2023)	000887/LS-CCHN cấp ngày 24/06/2013,	KB,CB bằng y học cổ truyền; bổ sung PVHN chuyên khoa PHCN theo Quyết định 1151/QĐ-SYT ngày 13/04/2021	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, Chủ Nhật hàng tuần, các ngày nghỉ lễ.	Bác sỹ KCB YHCT & PHCN		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 14/10/2019 (HDLĐ số 21/2019 ngày 30/09/2019)	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Từ 07h00 đến 17h00) tại bệnh viện YHCT và PHCN tỉnh Bắc Ninh; Từ 17h30-21h00 các ngày trong tuần tại PK YHCT Lê Gia (Gia Bình, Bắc Ninh)	
25	Trần Văn Hoàn	Bác sỹ y học cổ truyền (2013); Giấy chứng nhận chuyển giao kỹ thuật Tân châm điều trị bệnh (2022); Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa Phục hồi chức năng cơ bản (2026)	0004018/QNI-CCHN cấp ngày 29/10/2015	KB, CB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h30 Thứ 7, Chủ Nhật hàng tuần, các ngày nghỉ lễ.	Bác sỹ KCB chuyên khoa YHCT, thực hiện kỹ thuật chuyên khoa YHCT và Phục hồi chức năng		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 28/09/2023 (HDLĐ số 04/2023 ngày 28/09/2023)	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Từ 07h00 đến 17h00) tại bệnh viện YHCT và PHCN tỉnh Bắc Ninh	
26	Vũ Thị Minh	Bác sỹ y học cổ truyền (2023)	000334/BN-GPHN cấp ngày 26/03/2025	KB, CB Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h30 Thứ 7, Chủ Nhật hàng tuần, các ngày nghỉ lễ.	Bác sỹ KCB chuyên khoa YHCT, thực hiện kỹ thuật chuyên khoa YHCT và Phục hồi chức năng		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 16/04/2025 (HDLĐ số 09/2025 ngày 16/04/2025)	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Từ 07h00 đến 16h30) tại TTYT Huyện Gia Bình	
27	Đàm Việt Trung	Y sỹ y học cổ truyền (2003)	001042/BN-CCHN cấp ngày 16/10/2013	KB, CB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h30 Thứ 7, Chủ Nhật hàng tuần, các ngày nghỉ lễ.	Y sỹ KCB chuyên khoa YHCT		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 01/06/2025 (HDLĐ số 17/2025 ngày 01/06/2025)	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Từ 07h00 đến 17h00) tại BV YHCT - PHCN tỉnh Bắc Ninh	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)	Số giấy phép hành nghề (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (10)	Ghi chú (11)
28	Dương Thị Phương Thảo	Bác sỹ y học cổ truyền (2011); Chứng chỉ định hướng chuyên khoa chuyên ngành Phục hồi chức năng (2023);	01680/BN-CCHN cấp ngày 24/09/2018	KB, CB Y học cổ truyền; bổ sung PVHN chuyên khoa PHCN theo Quyết định số 12/QĐ-SYT ngày 05/01/2024	Từ 07h00 đến 17h30 Thứ 7, Chủ Nhật hàng tuần, các ngày nghỉ lễ.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa YHCT & PHCN		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 01/06/2025 (HĐLĐ số 18/2025 ngày 01/06/2025)	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Từ 07h00 đến 17h00) tại BV YHCT - PHCN tỉnh Bắc Ninh	
29	Trần Thị Hòa	Bác sĩ đa khoa	001518/HY-GPHN cấp ngày 12/04/2026	Bác sĩ chuyên khoa Nội Khoa	Từ 07h00 đến 17h30 Thứ 7, Chủ Nhật hàng tuần, các ngày nghỉ lễ.	Bác sĩ chuyên khoa Nội Khoa		Phòng Khám Nội	Ngày 01/06/2026 (HĐLĐ số 12/2026 ngày 01/06/2026)		
30	Đỗ Thị Hằng	Y sỹ y học cổ truyền (2008)	005583/BN-CCHN cấp ngày 16/11/2020	KB, CB bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h30 Thứ 7, Chủ Nhật hàng tuần, các ngày nghỉ lễ.	Y sỹ KBCB chuyên khoa YHCT		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 23/08/2025 (HĐLĐ số 22/2025 ngày 21/08/2025)	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Từ 07h00 đến 17h00) tại Trung tâm y tế huyện Lương Tài	
31	Nguyễn Văn Chính	Y sỹ y học cổ truyền (2011), Chứng chỉ đào tạo Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (2026)	005170/BN-CCHN cấp ngày 11/11/2019	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Y sỹ KBCB YHCT, thực hiện dịch vụ kỹ thuật Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 05/10/2020 (HĐLĐ số 08/2020 ngày 05/10/2020)	Không	
32	Trần Xuân Vượng	Y sỹ y học cổ truyền (1989)	0003223/BN-CCHN cấp ngày 10/08/2015	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Y sỹ KBCB YHCT		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 15/10/2019 (HĐLĐ số 21/2023 ngày 01/01/2023)	Không	
33	Nguyễn Thị Dịu	Y sỹ y học cổ truyền (2018)	005757/BN-CCHN cấp ngày 08/09/2021	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Y sỹ KBCB YHCT		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 12/10/2023 (HĐLĐ số 104/2023 ngày 05/10/2023)	Không	
34	Đào Văn Quân	Y sỹ y học cổ truyền (2018)	0007342/QNI-CCHN cấp ngày 12/03/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Y sỹ KBCB YHCT		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 12/10/2023 (HĐLĐ số 103/2023 ngày 05/10/2023)	Không	
35	Nguyễn Văn Biện	Y sỹ y học cổ truyền (2009), Chứng chỉ đào tạo Cây chỉ - thủy châm (2023), Chứng chỉ đào tạo Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (2026)	0001998/BN-CCHN cấp ngày 02/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Y sỹ KBCB YHCT, thực hiện kỹ thuật thủy châm, cây chỉ; thực hiện dịch vụ kỹ thuật Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 01/05/2024 (HĐLĐ số 25/2024 ngày 01/05/2024)	Không	
36	Nguyễn Văn Đại	Y sỹ y học cổ truyền (2016), Chứng chỉ đào tạo Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (2026)	04756/BN-CCHN cấp ngày 24/08/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Y sỹ KBCB YHCT, thực hiện dịch vụ kỹ thuật Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 12/08/2024 (HĐLĐ số 31/2024 ngày 12/08/2024)	Không	
37	Mai Thế Chiến	Y sỹ y học cổ truyền (2024)	001048/HP-GPHN	Y học cổ truyền	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Y sỹ KBCB YHCT		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 03/07/2026 (HĐLĐ số 18/2026 ngày 03/07/2026)	Không	Bổ sung mới
38	Nguyễn Tiến Tùng	Y sĩ Y học cổ truyền (2018), Chứng chỉ đào tạo Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (2023)	Số 040328/HNO-CCHN ngày 22/01/2024	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Y sỹ KBCB YHCT, thực hiện KT, đọc và ký kỹ thuật VLTL- PHCN		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 01/12/2024 (HĐLĐ số 52/2024 ngày 01/12/2024)	Không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)	Số giấy phép hành nghề (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (10)	Ghi chú (11)
39	Trịnh Thị Hoà	Y sĩ Y học cổ truyền (2004), Chứng chỉ đào tạo Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng (2005)	0001653/BN-CCHN cấp ngày 26/11/2013	KBCB bằng YHCT; bổ sung PVHN Thực hiện các kỹ thuật vật lý trị liệu, phục hồi chức năng theo Quyết định số 54/QĐ-SYT ngày 01/02/2018	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Y sĩ KBCB YHCT & PHCN		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 01/09/2024 (HĐLĐ số 37/2024 ngày 01/09/2024)	Không	
40	Nguyễn Văn Phương	Y sĩ Y học cổ truyền (2022)	000237/BN-GPHN cấp ngày 01/11/2024	Y học cổ truyền	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Y sĩ KBCB YHCT		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 14/02/2025 (HĐLĐ số 03/2025 ngày 14/02/2025)	Không	
41	Nguyễn Thị An	Y sĩ Y học cổ truyền (2009)	0003583/BN-CCHN cấp ngày 15/01/2016	KB, CB Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, Chủ Nhật hàng tuần, các ngày nghỉ lễ.	Y sĩ KBCB YHCT		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 19/05/2025 (HĐLĐ số 12/2025 ngày 27/04/2025)	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Từ 07h00 đến 17h00) tại TTYT Huyện Lương Tài	
42	Lưu Thị Đào	Cao đẳng phục hồi chức năng (2022)	039340/HNO-CCHN cấp ngày 30/10/2023	Kỹ thuật Phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 17h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	KTV PHCN		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 16/08/2024 (HĐLĐ số 34/2024 ngày 16/08/2024)	Không	
43	Nguyễn Thị Tân	Cử nhân Phục hồi chức năng (2013)	04501/BN-CCHN cấp ngày 25/10/2017	Kỹ thuật Phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, Chủ Nhật hàng tuần, các ngày nghỉ lễ.	KTV PHCN		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 15/04/2024 (HĐLĐ số 19/2024 Ngày 01/04/2024)	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Từ 07h00 đến 17h00) tại Trung tâm y tế huyện Gia Bình	
44	Nguyễn Thị Thu	Cao đẳng Phục hồi chức năng (2014)	024599/HNO-CCHN cấp ngày 19/06/2018	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, Chủ Nhật hàng tuần, các ngày nghỉ lễ.	KTV PHCN		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 15/04/2024 (HĐLĐ số 20/2024 Ngày 01/04/2024)	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Từ 07h00 đến 17h00) tại Trung tâm y tế huyện Lương Tài	
45	Nguyễn Thị Diệu Hương	Bác sĩ YHCT (2022), Chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản Phục hồi chức năng (2025)	000072/BN-GPHN cấp ngày 15/05/2025	Y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, Chủ Nhật hàng tuần, các ngày nghỉ lễ.	Bs khám chữa bệnh YHCT, thực hiện kỹ thuật chuyên khoa YHCT và Phục hồi chức năng		Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 29/11/2025 (HĐLĐ số 30/2025 ngày 26/11/2025)	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Từ 07h00 đến 17h00) tại Trung tâm y tế huyện Lương Tài	
46	Trần Hồng Giang	Cử nhân hóa học (1998), được sĩ đại học (2017), định hướng chuyên khoa kỹ thuật y học chuyên ngành xét nghiệm (2018)	004858/BN-CCHN cấp ngày 07/11/2018	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Xét nghiệm		Phòng Xét nghiệm	Ngày 15/11/2018 (HĐLĐ số 22/2023 Ngày 01/01/2023)	Không	
47	Hoàng Thị Hoa	Cử nhân Xét nghiệm (2022)	004351/BN-CCHN cấp ngày 03/02/2023	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Xét nghiệm	Trưởng phòng xét nghiệm	Phòng Xét nghiệm	Ngày 15/11/2018 (HĐLĐ số 01/2023 Ngày 01/01/2023)	Không	
48	Nguyễn Xuân Lộc	Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm y học (2025)	001255/BN-GPHN cấp ngày 17/03/2026	Xét nghiệm Y học	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Xét nghiệm		Phòng Xét nghiệm	Ngày 01/03/2026 (HĐLĐ số 05/2026 Ngày 01/03/2026)	Không	
49	Đỗ Thị Thừa	Cao đẳng Xét nghiệm y học (2015)	Số 000140/BN-GPHN ngày 10/07/2024	Xét nghiệm Y học	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	KTV Xét nghiệm		Phòng Xét nghiệm	Ngày 01/09/2024 (HĐLĐ số 39/2024 ngày 01/09/2024)	Không	
50	Nguyễn Thị Nhật	Trung cấp Kỹ Thuật Xét nghiệm (2015)	006393/BN-CCHN cấp ngày 14/06/2023	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	KTV Xét nghiệm		Phòng Xét nghiệm	Ngày 21/10/2024 (HĐLĐ số 50/2024 Ngày 21/10/2024)	Không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)	Số giấy phép hành nghề (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (10)	Ghi chú (11)
51	Nguyễn Đức Luyện	Cử nhân đại học Kỹ thuật hình ảnh y học	0014751/BYT-CCNH cấp ngày 31/12/2013	KTV Chuyên khoa X Quang	Từ 07h00 đến 17h00 Thứ 7, Chủ Nhật hàng tuần, các ngày nghỉ lễ.	KTV X Quang		Phòng Xquang	Ngày 29/11/2025 (HĐLĐ số 32/2025 ngày 26/11/2025)	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Từ 07h00 đến 17h00) tại Bệnh viện Lão khoa TW	
52	Nguyễn Văn Tráng	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh Y học (2020)	001729/BN-GPHN cấp ngày 12/06/2026	Hình ảnh y học	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Kỹ thuật Y Hình ảnh Y học		Phòng Xquang	Ngày 20/06/2026 (HĐLĐ số 14/2026 ngày 20/06/2026)	Không	
53	Nguyễn Thị Kim Huệ	Cử nhân đại học Điều dưỡng (2010); Chứng chỉ Kiểm soát nhiễm khuẩn (2020); chứng chỉ Quản lý bệnh viện (2022); chứng chỉ Quản lý thiết bị y tế (2025)	4348/BN-CCHN cấp ngày 10/08/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng phòng khám	Phòng Khám Nội Nhi	Ngày 15/11/2018 (HĐLĐ số 03/2018 ngày 01/01/2023)	Không	
54	Trần Văn An	Bác sĩ y khoa (2024); giấy xác nhận thực hành bác sĩ y khoa tại TTYT Thuận Thành (2025); Chứng chỉ đào tạo kỹ thuật chuyên môn: Nội soi Tai Mũi Họng cơ bản (2025)	0000604/BN-GPHN cấp ngày 13/08/2025	Y Khoa	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Bác sĩ Y Khoa, thực hiện kỹ thuật, đọc và ký kết quả nội soi Tai Mũi Họng		Phòng khám Nội TMH	Ngày 21/08/2025 (HĐLĐ số 23/2025 ngày 21/08/2025)	Không	
55	Vũ Tiến Thông	Cao đẳng Điều dưỡng (2018). Chứng chỉ kiểm soát nhiễm khuẩn (2022). Chứng chỉ đào tạo an toàn bức xạ	005179/BN-CCHN cấp ngày 27/11/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Điều dưỡng		Phòng Khám Nội Bộ phận Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 15/11/2018 (HĐLĐ số 11/2023 ngày 01/01/2023	Không	
56	Chu Thị Thương	Điều dưỡng trung học (2013). Chứng chỉ kiểm soát nhiễm khuẩn (2022)	005373/BN-CCHN cấp ngày 30/06/2020	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Điều dưỡng		Phòng Khám Nội	Ngày 01/10/2019 (HĐLĐ số 13/2023 ngày 01/01/2023)	Không	
57	Nguyễn Thị Nguyễn	Điều dưỡng trung học (2012)	4181/BN-CCHN cấp ngày 08/02/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Điều dưỡng		Phòng Khám Nội	Ngày 01/10/2021 (HĐLĐ số 01/2022 ngày 08/03/2022)	Không	
58	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Cao đẳng điều dưỡng (2023)	Số 000150/BN-GPHN ngày 24/07/2024	Điều dưỡng	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Điều dưỡng		Phòng Khám Nội CĐHA	Ngày 01/09/2024 (HĐLĐ số 40/2024 ngày 01/09/2024)	Không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ đào tạo (3)	Số giấy phép hành nghề (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (10)	Ghi chú (11)
59	Nguyễn Thị Hương	Trung cấp điều dưỡng (2015); Chứng chỉ chăm sóc bệnh nhân cấp cứu (2015); Chứng chỉ điều dưỡng nha khoa (2018); Chứng chỉ kiểm soát nhiễm khuẩn (2022)	Số 006331/BN-CCHN ngày 28/04/2023	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Điều dưỡng		Phòng Khám CĐHA	Ngày 01/09/2024 (HĐLĐ số 43/2024 ngày 01/09/2024)	Không	
60	Nguyễn Hữu Việt	Trung cấp điều dưỡng (2011); Chứng chỉ Cấp cứu cơ bản (2013); Chứng nhận Chăm sóc bệnh nhân chấn thương chỉnh hình (2018)	Số 006324/BN-CCHN ngày 28/04/2023	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Điều dưỡng		Phòng Khám Nội CĐHA	Ngày 01/09/2024 (HĐLĐ số 45/2024 ngày 01/09/2024)	Không	
61	Nguyễn Thị Vân Anh	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	Số 000161/BN-GPHN ngày 08/08/2024	Điều dưỡng	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Điều dưỡng		Phòng Khám Nội Nhi	Ngày 01/09/2024 (HĐLĐ số 38/2024 ngày 01/09/2024)	Không	
62	Đỗ Diệu Linh	Cao đẳng điều dưỡng (2020)	Số 006842/BG-CCHN ngày 24/04/2023	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ 006h30 đến 17h00 Thứ 7, Chủ Nhật hàng tuần, các ngày nghỉ lễ.	Điều dưỡng	Điều dưỡng trưởng phòng YHCT&PH CN	Phòng Khám YHCT-PHCN	Ngày 01/09/2024 (HĐLĐ số 35/2024 ngày 01/09/2024)	Không	
63	Nguyễn Vân Anh	Cao đẳng điều dưỡng (2021)	Số 006311/BN-CCHN ngày 11/04/2023	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Điều dưỡng		Phòng Khám YHCT-PHCN, Nội - Nhi	Ngày 21/08/2025 (HĐLĐ số 20/2025 ngày 21/08/2025)	Không	
64	Hoàng Thùy Tiên	Cao đẳng điều dưỡng (2024)	000420/BN-GPHN cấp ngày 08/05/2025	Điều dưỡng	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Điều dưỡng		Phòng Khám YHCT-PHCN, Nội - Nhi	Ngày 26/11/2025 (HĐLĐ số 28/2025 ngày 01/10/2025)	Không	
B. SỐ THÔI VIỆC											
1	Trịnh Thị Phương	Bác sỹ đa khoa (2017); Chứng chỉ bác sỹ nhi khoa cơ bản (2023)	005018/BN-CCHN cấp ngày 13/05/2019	KB,CB chuyên khoa Nhi	Từ 06h30 đến 19h00 các ngày từ Thứ Hai đến Chủ Nhật hàng tuần.	Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nhi	Phụ trách PK Nhi	Phòng khám Nhi	Ngày 01/08/2026 (QĐ CDHĐLĐ số 71/QĐ-YDTA ngày 22/07/2026)	Không	Nghỉ việc từ 1/8/2026

Nơi nhận:

- Sở Y tế (đn đăng tải);
- Phòng QLHN (báo cáo)
- Lưu: cơ sở KBCB./.

Bắc Ninh, ngày 22 tháng 07 năm 2026

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

Y DƯỢC

THUẬN AN

Trần Hồng Giang